

Số:317/2023/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 47, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 296/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023, về việc:  
*Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.*

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã N, huyện G, thành phố Hà Nội.

\* Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện G, thành phố Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn:* Giao con chung là Nguyễn Đình Đức T1, sinh ngày 29/8/2007 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 8/2023 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà N và ông T tự thỏa thuận, thống nhất, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0074080 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội. Hoàn trả bà Nguyễn Thị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cồ Khắc Đàm**